

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 307/SKHĐT - VP ngày 07/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế TTHC thuộc các lĩnh vực: Thành lập doanh nghiệp, Đăng ký Quỹ tín dụng Nhân dân, Liên hiệp HTX tại Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 05/7/2017 của UBND tỉnh về công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư; thay thế các Quyết định: Số 2026/QĐ-UBND ngày 27/5/2015; số 2212/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh về công bố TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Kế hoạch và Đầu tư áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đặng Quốc Khánh

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH HÀ TĨNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3639 /QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI:

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP XÃ HỘI				
1	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh); - Nộp Qua mạng điện tử theo quy trình trên cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn);	- Đối với trường hợp thành lập mới doanh nghiệp xã hội: + 100.000 đồng/lần (doanh nghiệp được hỗ trợ theo Quyết định số 13/QĐ- UBND ngày 12/4/2016 của UBND tỉnh); + Miễn phí (Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp; - Đối với các doanh nghiệp đang	- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Doanh nghiệp. - <i>Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.</i> - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT ngày 17/5/2016 của Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư quy định các biểu mẫu văn

		báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.		hoạt động: + Miễn lệ phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp; + Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	bản sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp xã hội theo Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Doanh nghiệp. - Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp. - Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ
--	--	--	--	--	---

					sung Quyết định số 63/2014/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 về triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ khi đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2	Thông báo thay đổi nội dung cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được thông báo. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	Như trên	Miễn lệ phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp	Như trên
3	Thông báo chấm dứt cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
4	Chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội	Như trên	Như trên	- Lệ phí: 100.000 đồng/lần (doanh nghiệp được hỗ trợ theo Quyết định số 13/ 2016/ QĐ-UBND ngày 12/4	Như trên

				/2016 của UBND tỉnh).	
--	--	--	--	-----------------------	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG:

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP				
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh	- Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). - Nộp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (https://dangkykinhdoanh.gov.vn).	- Lệ phí: 100.000 đồng/ lần đăng ký (doanh nghiệp được hỗ trợ theo Quyết định số 13/2016/ QĐ -UBND ngày 12 /4 /2016 của UBND tỉnh)); - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - <i>Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP;</i> - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 130/2017/TT-

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.			BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND tỉnh sửa đổi một số điều của Quyết định số 63/2014/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ khi đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Đăng ký thành lập Công ty cổ phần	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
5	Đăng ký thành lập Công ty hợp danh	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản	Như trên	- Lệ phí: 100.000 đồng/lần đăng ký; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.			đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày. - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản	- Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). - Nộp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (https://dangkykinhdoanh.gov.vn).	- Lệ phí: 100.000 đồng/lần đăng ký; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.			đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
13	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước.	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
14	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do thừa kế	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
15	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên				
16	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
17	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân hoặc tổ chức khác	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
18	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết,	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:	- Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 02A, đường Nguyễn	- Lệ phí: 100.000 đồng/lần đăng ký; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua	- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	mất tích	- Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày. - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.	Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). - Nộp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (https://dangkykinhdoanh.gov.vn).	mạng điện tử.	nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.
19	Đăng ký doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác				
20	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
21	Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
22	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
23	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
24	Thông báo thay đổi nội	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	dung đăng ký thuế				
25	Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, thông tin người đại diện theo ủy quyền (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyên cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày. - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu	- Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). - Nộp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (https://dangkykinhdoanh.gov.vn).	- Lệ phí: 100.000 đồng/lần đăng ký; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		lực.			định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp. - Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND tỉnh sửa đổi một số điều của Quyết định số 63/2014/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ khi đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
26	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ.	Như trên	- Lệ phí: 300.000 đồng/1 lần thay đổi; - Đối với Doanh nghiệp thành lập mới, được hỗ trợ theo Quyết định số 13/ 2016/ QĐ - UBND ngày 12 /4 /2016 của UBND tỉnh);	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				+ Miễn phí trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính dẫn đến thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp; + Miễn phí công bố lần đầu trong trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh.	
27	Thông báo sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- Ngay khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu	Như trên	Miễn phí khi công bố mẫu con dấu	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		lực.			
28	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyên cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu	Như trên	- Lệ phí: 50.000 đồng/1 lần đăng ký; (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		lực.			
29	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
30	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	Như trên	Như trên	- Lệ phí: 50.000 đồng/1 lần đăng ký; (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	Như trên
31	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động				
32	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
33	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
34	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	danh)				
35	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
37	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày;	Như trên	Lệ phí: 100.000 đồng/ 1 lần (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	phần)	- Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.			
38	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
39	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc chia doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
40	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc chia doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
41	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc chia doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
42	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc tách doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
43	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc tách doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Lệ phí: 100.000 đồng/ 1 lần đăng ký (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	Như trên
44	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc tách doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
45	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
46	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
47	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
48	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Như trên	Như trên	Lệ phí: 100.000 đồng/ lần (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	Như trên
49	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
50	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
51	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh	Như trên	Như trên	Lệ phí: - Đối với doanh nghiệp 100.000 đồng/ 1 lần; - Đối với chi	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				nhánh, văn phòng đại diện 50.000 đồng/ 1 lần; (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	
52	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	Như trên	Như trên	Lệ phí: 100.000 đồng/ 1 lần (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	Như trên
53	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp	Như trên	Như trên	Lệ phí: 100.000 đồng/ 1 lần . (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử).	Như trên
54	Thông báo tạm ngừng kinh doanh	Như trên	Như trên	Không	Như trên
55	Thông báo về việc tiếp	Như trên	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo				
56	Giải thể doanh nghiệp	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 04 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày. - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo qua mạng điện tử về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		diện tử sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp không còn hiệu lực. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thông qua, quyết định giải thể và biên bản họp phải được gửi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, người lao động trong doanh nghiệp, đăng quyết định giải thể trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp • Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp gửi đề nghị giải thể cho Cơ			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quan đăng ký kinh doanh trong 05 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán hết các khoản nợ của doanh nghiệp; Sau thời hạn 180 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải thể theo Khoản 3 Điều 202 Luật Doanh nghiệp mà không nhận được ý kiến về việc giải thể từ doanh nghiệp hoặc phản đối của bên có liên quan bằng văn bản hoặc trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ giải thể, Cơ quan đăng ký kinh doanh cập nhật tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.			
57	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	nhận được Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định của Tòa án có hiệu lực, doanh nghiệp phải triệu tập họp để quyết định giải thể. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp gửi đề nghị giải thể cho Cơ quan đăng ký kinh doanh trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày thanh toán hết các khoản nợ của doanh nghiệp. Sau thời hạn 180 ngày, kể từ ngày thông báo tình trạng giải thể doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều này mà không nhận phản đối của bên có liên quan bằng văn bản hoặc trong 05 ngày làm việc			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kể từ ngày nhận hồ sơ giải thể, Cơ quan đăng ký kinh doanh cập nhật tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.			
58	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 04 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	Như trên	Không	Như trên
59	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày;	Như trên	Miễn lệ phí	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày. - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo qua mạng điện tử về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp không còn hiệu lực.			
60	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại	Công ty có quyền bán cổ phần sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày gửi Thông báo mà	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	chúng	không nhận được ý kiến phản đối của cơ quan đăng ký kinh doanh.			
II	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN				
1	Đăng ký Quỹ tín dụng nhân dân	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 02 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) - Nộp qua mạng điện tử theo địa chỉ http://dkkdskhdt.hatinh.gov.vn/.	Lệ phí: 200.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã; - Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của quỹ tín dụng nhân dân	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
3	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi	Như trên	Như trên	Lệ phí: 30.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nhánh, văn phòng đại diện của quỹ tín dụng nhân dân				
4	Đăng ký khi quỹ tín dụng nhân dân chia	Như trên	Như trên	Lệ phí: 200.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên
5	Đăng ký khi quỹ tín dụng nhân dân tách	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
6	Đăng ký khi quỹ tín dụng nhân dân hợp nhất	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
7	Đăng ký khi quỹ tín dụng nhân dân sáp nhập	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký quỹ tín dụng nhân dân (khi bị mất)	Như trên	Như trên	Lệ phí: 100.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện quỹ tín dụng nhân dân (khi bị mất)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký quỹ tín dụng nhân dân (khi bị hư hỏng)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
11	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện quỹ tín dụng nhân dân (khi bị hư hỏng)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký quỹ tín dụng nhân dân (Đối với trường hợp quỹ tín dụng nhân dân giải thể tự nguyện)	Như trên	Như trên	Không	Như trên
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của quỹ tín dụng nhân dân	Như trên	Như trên	Lệ phí: 30.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên
14	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký quỹ tín dụng nhân dân	Như trên	Như trên	Không	Như trên
15	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của quỹ tín dụng nhân dân	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
16	Tạm ngừng hoạt động của quỹ tín dụng nhân	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	dân , chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của quỹ tín dụng nhân dân				
17	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của quỹ tín dụng nhân dân	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 02 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	Như trên	Không	Như trên
18	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký quỹ tín dụng nhân dân (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký quỹ tín dụng nhân dân)	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.			
19	Thay đổi cơ quan đăng ký quỹ tín dụng nhân dân	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	Như trên	Không	Như trên
III LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ					
1	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 02 ngày; - Phòng chuyên môn	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) - Qua mạng điện tử theo địa chỉ	Lệ phí: 200.000 đồng/ lần đăng ký.	- Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã; - Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	http://dkkdskhdt.hatinh.gov.vn/ .		một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã				
3	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã	Như trên	Như trên	Lệ phí: 30.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên
4	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	Như trên	Như trên	Lệ phí: 200.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên
5	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
6	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
7	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	Như trên	Như trên	Lệ phí: 30.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)	Như trên	Như trên	Lệ phí: 100.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
11	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	Như trên	Như trên	Như trên	Như trên
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (Đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	Như trên	Như trên	Không	Như trên
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Như trên	Như trên	Lệ phí: 30.000 đồng/ 1 lần đăng ký.	Như trên
14	Thông báo thay đổi nội	Như trên	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã				
15	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
16	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Như trên	Không	Như trên
17	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 02 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	Như trên	Không	Như trên
18	Cấp lại giấy chứng	Trong thời hạn 02	Như trên	Không	Như trên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã)	ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.			
19	Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày; - Phòng chuyên môn thẩm định 01 ngày; - Phòng chuyên môn chuyển cho Cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm 0,5 ngày.	Như trên	Không	Như trên